

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 26/2023/TLST- HNGĐ, ngày 01 tháng 02 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị VA, sinh năm 1991; nơi cư trú: Xóm VL, xã QB, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu L, sinh năm 1990; nơi cư trú: Xóm VL, xã QB, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị VA và anh Nguyễn Hữu L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con Nguyễn Hữu Quang Nh, sinh ngày 03/02/2020 cho chị Nguyễn Thị VA trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Hữu L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 (hai triệu) đồng /tháng kể từ tháng 02/2023 đến khi con đủ 18 tuổi trưởng thành. Anh Nguyễn Hữu L có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản: Chị Nguyễn Thị VA và anh Nguyễn Hữu L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị VA thoả thuận chịu cả 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại cho chị Vân Anh 150.000

(một trăm năm mươi nghìn) đồng trong số tiền chi đã nộp tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0000096 ngày 01/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Anh Nguyễn Hữu L phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày quyết định có hiệu L pháp luật (đối với các cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015. Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Quyết định này có hiệu L pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã QB (nơi ĐKKH 2016);
- Lưu: VP, Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Thắng